**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

 **Một số biện pháp giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường**

 Môi trường là không gian sống của con người, là lớp bảo vệ chắc chắn ngăn ngừa cho con người mọi sự đe dọa về bệnh tật, về chất lượng cuộc sống nếu như môi trường trong lành. Những năm gần đây việc ô nhiễm môi trường diễn ra với qui mô rộng, sự bùng nổ lan tràn trên toàn cầu trong đó có Việt Nam, len lõi vào các trường học, bệnh viện, khu dân cư đông người, đặc biệt làm ảnh hưởng đến sức khỏe của thế hệ tương lai sau này.

 Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non là cung cấp cho trẻ những kiến thức sơ đẳng về môi trường phù hợp vơi khả năng nhận thức của trẻ nhằm tạo ra thái độ, hành vi đúng của trẻ đối với môi trường xung quanh. Việc khám phá quy luật của tự nhiên nhằm cung cấp cho trẻ những hiểu biết ban đầu về môi trường sống của bản thân nói riêng và con người nói chung biết cách sống tích cực với môi trường nhằm đảm bảo sự phát triển lành mạnh về cơ thể và trí tuệ.

 Từ những thực trạng trên, cho chúng ta thấy nếu như ngay bây giờ mọi tầng lớp trong xã hội có ý thức trong việc bảo vệ môi trường, mà nhất là bậc học Mầm non. Giáo viên phải xác định trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường, hiểu được phương pháp, nắm vững điều kiện thực hiện để giáo dục trẻ một số kiến thức kỹ năng cơ bản, có thái độ đúng đắn trong việc bảo về môi trường ở trường Mầm non nhằm tạo quang cảnh xanh, sach, đẹp, thân thiện, gần gũi đảm bảo vệ sinh môi trường lớp học, môi trường xung quanh, đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh thân thể…

 Làm thế nào để các cháu đều tự mình có ý thức trong việc bảo vệ môi trường? Câu hỏi ấy luôn đặt ra trong tôi.

Với tầm quan trọng như vậy nên tôi quyết định chọn đề tài ***“*Một số biện pháp giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường”**

Đề tài đã được thực hiện ở lớp Nhỡ 1, trường Mầm non Đại Cường

**1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện**

**Giải pháp 1**: **Xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường**

 Ngay từ đầu năm học tôi đã xây dựng kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ thông qua các hoạt động học và hoạt động chơi, sinh hoạt dựa vào tình hình của lớp, khả năng thực tế của trẻ. Lựa chọn để đưa vào kế hoạch những nguyên vật liệu có thể tạo được sản phẩm đáp ứng được yêu cầu “học mà chơi, chơi mà học” cho trẻ để đảm bảo hiệu quả đạt được của công tác luôn ở mức cao nhất.

 Giúp trẻ hiểu và phân biệt được đâu là môi trường sạch, môi trường bẩn.

 Hình thành các thói quen lao động tự phục vụ: lau dọn, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, không vứt rác, vứt đồ chơi bừa bãi. Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh xong, biết thực hiện thao tác lau mặt bằng khăn ướt, biết tiết kiệm nước trong sinh hoạt hằng ngày.

 Hướng dẫn trẻ cách gieo hạt, trồng cây để tạo môi trường xanh, sạch, đẹp cho lớp. Giúp cho trẻ hiểu được cây xanh rất có ích lợi cho con người, làm giảm ô nhiễm môi trường, giảm bụi, giảm tiếng ồn, cây kiểng để trang trí tạo ra cảnh đẹp cho môi trường xung quanh lớp và trong lớp học.

 Nội dung kế hoạch được xây dựng cụ thể như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung thực hiện** |
| 9 | - Xây dựng kế hoạch- Phân loại học sinh- Tổ chức họp phụ huynh  |
| 10 | - Tạo môi trường lớp học sạch sẽ, thân thiện- Trang trí lớp phù hợp với chủ điểm |
| 11 | - Tuyên truyền hình ảnh panô ở trường lớp- Giáo dục trẻ tham gia lao động bảo vệ môi trường |
| 12 | - Sưu tầm các trò chơi dân gian, sáng tác các bài thơ, vè - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi dân gian |
| 01 | - Tổ chức phối hợp phụ huynh lao động trồng cây tạo môi trường xanh, sạch, đẹp |
| 02 | - Mời phụ huynh xem băng hình có nội dung giáo dục bảo vệ môi trường sau giờ đón trẻ |
| 03 | - Xây dựng góc tuyên truyền |
| 04 | - Tổ chức cho trẻ thực hành lao động bảo vệ môi trường- Hình thành cho trẻ thói quen lao động tự phục vụ |
| 05 | - Tổng kết đánh giá qua một năm thực hiện- Khen thưởng những trẻ có ý thức bảo vệ môi trường tốt trong và ngoài lớp học. |

**Giải pháp 2**: **Tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ theo chủ đề:**

 Giáo dục bảo vệ môi trường không phải là một môn học mà nó là một nội dung được tích hợp vào tất cả các hoạt động trong ngày của trẻ theo các chủ đề. Vì thế giáo viên cần chọn nội dung giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ theo từng chủ đề khác nhau sao cho phù hợp với nội dung của chủ đề đó. Nhằm tạo ra mối quan hệ chặt chẽ giữa nội dung tích hợp với nội dung chính của từng hoạt động. Giáo viên cần tích hợp nội dung như sau:

+ Ví dụ 1: Với chủ đề “Trường mầm non” nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đưa vào dạy trẻ là:

- Nhận biết môi trường sạch- bẩn và sự ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người.

- Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường ở trong trường học.

- Cách phòng tránh khi môi trường bị ô nhiễm.

- Cách giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ.

- Tiết kiệm trong tiêu dùng, sinh hoạt.

- Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi .

+ Ví dụ 2: Với chủ đề “ thế giới thực vật”

- Qua giờ khám phá khoa học “cây xanh và môi trường sống” Cô giáo có thể đàm thoại: Cây xanh để làm gì?cây xanh có ích lợi như thế nào?

- Qua lợi ích của cây xanh, cô giáo giáo dục trẻ không ngắt lá bẻ cành,mà phải bảo vệ chăm sóc cây xanh để cây cho ta nhiều lợi ích.

- Giáo viên cần cung cấp cho trẻ những nội dung giáo dục bảo vệ môi trường như:

+ Trẻ biết được cây cần có sự chăm sóc của con người.

+ Trẻ biết cây làm cảnh, cho ta bóng mát, cây, có tác dụng điều hoà và làm sạch không khí,cây còn giữ cho đất khỏi trôi khi mùa mưa bão

+ Cây còn là nơi ở của động vật.

+ Cây cối còn làm giảm ô nhiễm môi trường: giảm bụi, tiếng ồn, chất độc hại, giảm nhiệt độ ngày hè…

+ Trẻ biết được những nguy hiểm xảy ra khi rừng cây bị tàn phá: Con vật không có nơi ở, không có thức ăn, nhiều động vật quý hiếm bị diệt chủng, lũ lụt xảy ra thường xuyên,không còn những cây thuốc quý…

+ Giáo dục trẻ cần phải bảo vệ rừng và cây xanh.

+ Ví dụ 3: Với Chủ đề “ giao thông”

- Trẻ biết được nguyên nhân của các phương tiện giao thông làm ô nhiễm môi trường.

+ Tiếng ồn của động cơ, tiếng còi xe máy, ô tô, tàu hoả, máy bay.

+ Các phương tiện chở hàng cồng kềnh cũng gây cản trở, gây tắc nghẽn giao thông, gây ra tai nạn.

+ Trẻ chơi không đúng chỗ cũng làm cản trở giao thông.

- Biện pháp giảm bớt ô nhiễm môi trường do phương tiện giao thông gây ra.

+ Không vứt rác xuống đường, xuống sông khi đi trên các phương tiện giao thông.

- Các hành vi văn minh khi tham gia giao thông.

- Tiết kiệm trong sinh hoạt: Cô và trẻ làm đồ đùng, đồ chơi, các phương tiện giao thông bằng các phế liệu.

- Từ những kế hoạch trên giáo viên có thể dễ dàng chọn nội dung giáo dục bảo vệ môi trường tích hợp vào các hoạt động trong ngày hoặc ngày hội ngày lễ, sao cho phù hợp mà không nặng quá về nội dung giáo dục bảo vệ môi trưòng hoặc tích hợp không phù hợp với nội dung chính của mỗi hoạt động.

+ Ví dụ 4 : Với chủ đề “ thế giới động vật” nội dung tích hợp là:

- Điều kiện sống của con vật.

- Phân loại những loài động vật có lợi và có hại.

- Nguy cơ tuyệt chủng của một sô loài quý hiếm.

- Dạy trẻ biết lợi ích của con vật với môi trường.

- Cách chăm sóc và bảo vệ động vật

+ Ví dụ 5: Với chủ đề “ Tết và mùa xuân” Các nội dung tích hợp là:

- Dạy trẻ cách bảo vệ môi trường trong dịp tết:

+ Dạy trẻ biết ngày tết cần phải tiết kiệm: không bỏ phí bánh kẹo, hoa quả và các thức ăn khác.

+ Không vứt rác bừa bãi, không tiểu tiện tuỳ tiện, không khạc nhổ, không nói to nơi công cộng.

+ Không hái lộc đầu xuân bằng việc ngắt lá, bẻ cành.

- Dạy trẻ biết một số tập tục không tốt với môi trường như những nơi vui chơi, giải trí, do nhiều người đi lại thăm hỏi,tham quan giải trí, rác thải nhiều hơn.

+ Ví dụ 6: Với chủ đề: “Nước và các hiện tượng thiên nhiên” Các nội dung tích hợp bảo vệ môi trường là:

- Nước là nguồn tài nguyên quý giá của con người. Hiện nay nguồn nước bị ô nhiễm do chất thải nhà máy ra sông, kênh rạch không được xử lý. Con người

vứt rác bừa bãi…

+ Dạy trẻ biết bản chất của nước là không màu, không mùi, không vị,nhưng khi bị ô nhiễm nước chuyển thành các màu vàng, xanh hoặc đen, có mùi, có vị.

+ Cần xử lý nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt hợp lý. Trẻ biết tiết kiệm nước trong nhà trường và ở nhà, không mở vòi nước chảy bừa bãi. Biết khóa vòi nươc khi xử dung xong.

 **Giải pháp 3**: **Tạo môi trường sạch, lành mạnh cho trẻ hoạt động**

 Đặc điểm tâm lý của trẻ là hay bắt chước người lớn, vì thế để giúp trẻ có những kiến thức, kỹ năng về bảo vệ môi trường, tôi luôn tạo môi trường sạch và có những hành vi cho trẻ noi theo. Hằng ngày, tôi luôn tạo cho trẻ cảm giác thoải mái bởi một lớp học thoáng mát, được lau chùi quét dọn sạch sẽ, thường xuyên. Đồ dùng đồ chơi ở các kệ góc được bố trí khoa học, đẹp mắt, không có bụi bẩn. Thường xuyên nhắc nhở, động viên trẻ sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp. Vào mỗi buổi chiều thứ 6 hằng tuần tôi luôn tổ chức cho lớp lao động tổng vệ sinh, cho trẻ giúp cô lau chùi đồ dùng đồ chơi, các kệ góc. Từ đó hình thành hco trẻ thói quen giữ gìn vệ sinh chung và thói quen lao động tự phục vụ.

 Cho trẻ tham gia vào các hoạt động trải nghiệm như hướng dẫn trẻ cách gieo hạt, trồng cây để tạo môi trường xanh, sạch đẹp. Phân công nhiệm vụ chăm sóc cây xanh quanh lớp cho các tổ. Hằng tuần cô sẽ kiểm tra mức độ phát triển của các chậu hoa xem tổ nào chăm sóc cây giỏi hơn. Những lúc rãnh rỗi cô sẽ đưa cả lớp tham quan vườn hoa của các tổ, cho trẻ trò chuyện với nhau về cách chăm sóc hoa của tổ mình. Từ đó, sẽ giúp trẻ thêm yêu quý cây xanh và có ý thức hơn trong việc chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

 Cô giáo luôn dõi theo các hành động của trẻ, dành những lời động viên, khen ngợi kịp thời khi các cháu có những hành vi tốt bảo vệ môi trường.

***Ví dụ :*** Đầu năm học, các cháu lớp tôi cứ hay đem quà vặt đến lớp, ăn quà vặt xong lại vứt giấy rác lung tung. Tôi đã đưa nội dung này vào tiêu chuẩn bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. Mỗi ngày thấy các cháu tiến bộ tôi lại tuyên dương kịp thời.Cứ như vậy chỉ 2 tuần sau các cháu đã có thói quen vứt giấy rác đúng nơi quy định và việc mang quà vặt đến lớp cùng giảm hẳn.

 Như vậy để giáo dục trẻ bảo vệ môi trường điều quan trọng là giáo viên phải gương mẫu và kiên trì hướng dẫn. Cô giáo phải luôn là tấm gương cho trẻ về ý thức bảo vệ môi trường. Kịp thời tuyên dương, động viên những việc làm có ý nghĩa về bảo vệ môi trường. Trên cơ sở đó giúp trẻ biết yêu quý, gần gũi, bảo vệ môi trường.

 **Giải pháp 4**: **Phối kết hợp giữa giáo viên với phụ huynh**

 Công tác phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường là một việc làm vô cùng quan trọng và nó là nhiệm vụ thiết thực đối với từng nhóm lớp. Phối kết hợp giữa gia đình và nhóm lớp tạo nên sự liên kết giữa giáo viên và cha mẹ trẻ, nhằm hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ nói chung và giáo dục bảo vệ môi trường nói riêng.

 Trường tôi tổ chức họp phụ huynh học sinh đúng định kỳ 3 lần/năm học. Trong các buổi họp cha mẹ học sinh, giáo viên phổ biến rõ nề nếp và những quy định chung của trường về chăm sóc giáo dục trẻ. Giáo viên cần phải nói rõ ý nghĩa và tầm quan trọng về môi trường cho phụ huynh được biết.

 Cần lập kế hoạch phối hợp với phụ huynh theo từng chủ điểm.

 Trao đổi thông tin cần thiết với phụ huynh trong giờ đón trẻ và trả trẻ nên trao đổi trực tiếp với phụ huynh về những hành vi tốt và chưa tốt với môi trường của trẻ khi ở lớp cũng như ở nhà, từ đó giáo viên có kế hoạch điều chỉnh, giáo dục cho phù hợp.

 Phụ huynh hỗ trợ các nguyên vật liệu phế thải trong sinh hoạt hằng ngày để mang đến lớp cho cô giáo làm đồ dùng, đồ chơi

 Phụ huynh tham gia lao động vệ sinh trường lớp, tham gia trồng cây… cùng với giáo viên và trẻ.

\* Như vậy trường mầm non và gia đình trẻ cần phải phối hợp chặt chẽ với nhau hỗ trợ, bổ sung cho nhau, thống nhất với nhau về mục đích, nội dung, phương pháp tổ chức giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong mọi hoạt động, thể hiện tốt vai trò liên kết giữa gia đình và nhà trường để cùng nhau nâng cao chất lượng giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

 **Giải pháp 5: Sưu tầm tranh ảnh, hướng dẫn trẻ làm đồ dùng đồ chơi từ những nguyên vật liệu phế thải**

Bên cạnh những biện pháp vừa kể trên tôi kết hợp với Giáo viên cùng lớp, cùng khối suy nghĩ, tìm kiếm, lựa chọn những mẫu đồ dùng, đồ chơi đơn giản được tận dụng từ nguyên vật liệu thải bỏ để hướng dẫn trẻ cùng thực hiện. Sưu tầm thêm các mẫu đồ chơi trên mạng internet, sách báo, tạp chí nước ngoài… để làm phong phú hơn ngân hàng đồ chơi tại lớp cho trẻ.

 Cô và trẻ làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải. Tạo sự hứng thú cho trẻ khi được khám phá các loại nguyên vật liệu ấy và tự tay mình làm những món đồ chơi mình thích như: Bình nước xả vải cũng làm thành cái bàn ủi ngộ nghĩnh, chai nước suối thì trở thành những chiếc ly xinh xắn, hệ thống lọc nước bằng chai nước suối, còn chậu hoa đáng yêu này được làm từ chai nước lau sàn nhà đấy!

 Sau mỗi việc trẻ làm tôi đều giải thích cho trẻ hiểu ý nghĩa của mỗi việc làm đó: Vệ sinh lớp học giúp cho không khí lớp học được trong lành, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ không có bụi bẩn sẽ giúp cho các con được khoẻ mạnh, làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu phế thải là một việc làm có ý nghĩa bảo vệ môi trường vì cô con mình đã tiết kiện được nguyên liệu và góp phần giảm bớt đi lượng rác thải rất lớn đang thải ra môi trường. Trẻ hiểu được từng việc làm của mình sẽ là động cơ để trẻ thể hiện những hành vi giúp cô tham gia bảo vệ môi trường.

**1.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết**

Giáo dục trẻ từ 4 -5 tuổi. Đây là giai đoạn đặt nền móng đầu tiên quan trọng của nhân cách con người. Giáo dục bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng trong việc đào tạo thế hệ trẻ ở trường học và càng được quan tâm ngay từ tuổi ấu thơ, nhằm hình thành cho trẻ kỹ năng thói quen tốt bảo vệ môi trường từ những công việc nhỏ trong cuộc sống hàng ngày.

Việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non luôn là một hoạt động mang tính giáo dục cao, nó đòi hỏi chúng ta phải nhạy bén, linh hoạt, tận dụng nguồn nguyên vật liệu phế thải bỏ đi để biến chúng thành những dụng cụ dạy học, đồ chơi cho trẻ một cách đơn giản nhưng thể hiện rõ nét sự sáng tạo và ý tưởng phong phú qua mỗi sản phẩm. Xuất phát từ những trăn trở ấy tôi đã xây dựng kế hoạch tổ chức cũng như những biện pháp để hoạt động này mang đến hiệu quả nhất định.

Khi thực hiện giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường tôi gặp phải

những ưu điểm, nhược điểm sau:

**\* Ưu điểm**

 Nhận được sự quan tâm và giúp đỡ nhiệt tình của BGH trường. Trường học được xây rộng rãi, thoáng mát, lớp tôi được đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại như: vitinh, tivi.. nhiều giá góc đồ chơi đẹp.

 Bản thân tôi là một giáo viên trẻ, luôn nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn và học hỏi đồng nghiệp. Đặc biệt tôi luôn tận dụng những nguồn nguyên vật liệu thải bỏ để có thể biến chúng thành những dụng cụ học tập và đồ chơi đơn giản giúp trẻ được học, được khám phá và khắc sâu kiến thức.

 Đa số phụ huynh trẻ nên quan tâm đến việc học của con, đến các hoạt động của lớp.

**\* Nhược điểm**

 Một số cháu được cha mẹ cưng chiều quá mức, muốn gì được nấy, một số trẻ sống trong môi trường không lành mạnh từ gia đình.

 Lớp có 1 vài trẻ ngôn ngữ và hành vi còn chậm ảnh hưởng đến việc tiếp thu các kỹ năng.

 Việc lựa chọn nguồn nguyên vật liệu, nơi cất giữ và bảo quản để đảm bảo sản phẩm có độ bền cao, sử dụng lâu ngày còn hạn chế.

 Đa số trẻ chưa có ý thức trong việc bảo vệ môi trường. Nhiều trẻ còn vứt rác ra sân trường, đồ dùng đồ chơi chưa cất gọn gàng ngăn nắp, vặn vòi nước sử dụng lãng phí tràn ra ngoài.

**1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại**

 Ngay từ đầu năm học, sau khi nhận lớp tôi đã bắt tay vào nghiên cứu chuyên đề ***“Một số biện pháp giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường”*,** các nội dung tuy không mới lạ nhưng đi vào chiều sâu, với tầm quan trọng và yêu cầu nhiệm vụ của trường Mầm non trong giai đoạn hiện nay. Để bảo vệ môi trường chúng ta phải thực hiện nhiều biện pháp khác nhau, trong đó biện pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được xem là có hiệu quả nhất đặc biệt là đối với trẻ ở lứa tuổi mầm non. Bởi trẻ con ở lứa tuổi này dễ hình thành những nề nếp, thói quen tạo cơ sở cho việc hình thành nhân cách tốt.

 Thực hiện ở mọi lúc mọi nơi, cho trẻ xem hình ảnh và đàm thoại theo nội dung hình ảnh.

 Giáo dục kỹ năng thực hiện.

 Giáo dục ý thức của trẻ lồng vào các hoạt động trong ngày.

 Cô gương mẫu chuẩn mực.

 Giáo dục qua tuyên truyền, kết hợp với cha mẹ trẻ **.**

**1.4. Khả năng sáp dụng của sáng kiến**

 Với đề tài sáng kiến kinh nghiệm***: "Một số biện pháp giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường "***tôi đã áp dụng trong khối lớp nhỡ trong trường mầm non Đại Cường.

**1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến**

**\* Điều kiện**

 Có giáo viên cùng tham gia sáng kiến kinh nghiệm lần đầu.

 Tập thể trẻ thực hiện những công việc về ý thức bảo vệ môi trường với tinh thần tích cực, tự nguyện.

 Giáo viên phải nhiệt tình trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.

 Lớp được trang bị cơ sở vật chất phải đảm bảo như: phòng học phải thoáng mát; có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân cho từng lớp, từng trẻ; trang bị một số thùng đựng rác có phân loại v.v…

**\* Phương tiện**

 Giáo viên trang bị máy tính.

 Sưu tầm tranh ảnh minh hoạ về những việc làm thể hiện hành vi văn minh góp phần bảo vệ môi trường hình ảnh trực quan, đẹp mắt.

 Đầu tư có chất lượng hoạt động âm nhạc, phát triển ngôn ngữ…lồng ghép giáo dục thói quen bảo vệ môi trường với một số bài thích hợp để truyền thụ kiến thức cho trẻ.

 Chuẩn bị một số tài liệu khác có liên quan đến việc rèn ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ

 **1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại**

 Qua 1 kỳ tôi áp dụng các biện pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ. Nhìn chung đến nay trẻ đã hình thành các kĩ năng, thực hiện tốt các thao tác bảo vệ môi trường một cách tự giác, trẻ biết yêu cái đẹp, bảo vệ cái đẹp, yêu cuộc sống và con người, biết tôn trọng những người làm sạch đẹp môi trường tạo cảnh quang sư phạm nhà trường. Có thái độ không thích đối với những hành vi làm ô nhiễm môi trường làm mất đi vẻ đẹp cảnh quang sân trường mà trẻ đang học cũng như cộng đồng xung quanh. Hiện tượng ăn quà vặt trong lớp không còn xảy ra, biết sạch sẽ đem lại sức khoẻ tốt để học tập tốt và mọi người thân thiện hơn, biết giữ gìn vệ sinh ở mọi lúc mọi nơi.

**\* Thói quen vệ sinh**

 93% trẻ có ý thức tự giác tham gia vào các hoạt động để bảo vệ môi trường và kĩ năng hoạt động trong cuộc sống.

 Phát huy tính tự lập ở trẻ, mạnh dạn tự tin nhận nhiệm vụ được giao giúp trẻ phát triển toàn diện 5 lĩnh vực.

 Trẻ đã có thói quen về hành vi tham gia bảo vệ môi trường, có thái độ rõ ràng đối với những hành vi tốt, xấu đối với môi trường

 Không vứt rác bừa bãi, biết giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

 Biết lau chùi và sắp xếp đồ dùng, đồ chơi trong lớp sạch sẽ, gọn gàng.

 Biết yêu quý, bảo vệ cảnh đẹp của thiên nhiên. Không hái hoa, ngắt lá, bẻ cành cây ở trường, chăm tưới cây, nhổ cỏ, dọn vệ sinh.

 Biết giữ vệ sinh, lịch sự nơi công cộng, không khạc nhổ bừa bãi.

**2. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có**: Không

**3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu - nếu có**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Nơi áp dụng sáng kiến** |
| 1 | Nguyễn Thị Nhựt | Trường MN Đại Cường | Lớp Nhỡ 2Trường MN Đại Cường |
| 2 | Vũ Hoàng Nhân | Trường MN Đại Cường | Lớp Nhỡ 3Trường MN Đại Cường |
| 3 | Trần Thị Kim Thu | Trường MN Đại Cường | Lớp Nhỡ 1Trường MN Đại Cường |

 **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến Huyện Đại Lộc

Chúng tôi/tôi kính đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

1. Họ và tên tác giả hoặc đồng tác giả: Nguyễn Thị Diễn

 2. Đơn vị côngtác: Trường mầm non Đại Cường

 3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến - nếucó: Nguyễn Thị Diễn

 4. Tên sáng kiến: Một số biện pháp giúp trẻ có ý thức trong việc bảo vệ môi trường

 5. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tôi đã áp dụng vào hoạt động học, hoạt động khác của các khối lớp trong trường mầm non.

 6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 11/09/2023

 7. Hồ sơ đínhkèm:

 + Chín (06) tập Báo cáo sáng kiến.

 + Các tài liệu, giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụ thể, nếu có).

 + Văn bản đề nghị công nhận sáng kiến kèm Biên bản của Hội đồng sáng kiến và quyết định công nhận sáng kiến của cơ quan, đơn vị nơi tác giả đang công tác.

 Chúng tôi/ tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

 *Đại Cường, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

**Người nộp đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

 **Nguyễn Thị Diễn**